

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14-6-2019
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự
2. Ông Võ Văn Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 178/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn B – sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B2, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Võ T – sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B2, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình cung cấp chứng cứ, chị Nguyễn B trình bày: Chị và anh Võ T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 09/02/2015. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau về vấn đề tiền bạc trong gia đình, anh T thường xuyên sử dụng ma túy đá, trước đây chị đã nộp đơn khởi kiện ly hôn với anh T nhưng vì thương con nên rút lại đơn. Tuy nhiên anh T vẫn

không thay đổi, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn do đó chị yêu cầu ly hôn với anh T. Về con chung có 02 con chung tên Võ N – sinh ngày 25/6/2004 và Võ H – sinh ngày 14/4/2003, hiện đang sống với chị, nay chị yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung. Vì anh T thường xuyên nghiện ngập nên chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo lời khai của anh Võ T: Anh thống nhất với những lời trình bày của chị B về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn và con chung. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 04/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau, anh nghi ngờ chị B có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên vợ chồng thường hay gây gổ, cãi vã nhau. Từ tháng 04/2018 thì chị B phát hiện anh sử dụng ma túy đá nên có làm đơn để đưa anh đi cai nghiện ma túy. Nay chị B yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì vẫn còn thương vợ thương con; Về con chung: có 02 con chung tên Võ N – sinh ngày 25/6/2004 và Võ H – sinh ngày 14/4/2003, hiện đang sống với chị B, anh có yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của các con, con theo ai thì người đó nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu phát biểu quan điểm: Xét thấy Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không ý kiến gì thêm.

Về nội dung: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của chị B và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B; con chung; giao chị B tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận chị B không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn B yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với anh Võ T. Do đó căn cứ vào Điều 28, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh Võ T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn B đối với anh Võ T. Chị B và anh T chung sống từ năm 2000 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 09/02/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án anh T cũng thừa nhận anh và chị B bắt đầu xảy ra mâu thuẫn từ năm 2018, do vợ chồng không tin tưởng nhau từ đó dẫn đến thường xuyên cãi vã, gây gổ với nhau. Mặt khác qua xác minh chính quyền địa phương nơi chị B và anh T sinh sống, xác định

anh T nghiện ma túy từ năm 2018, trong thời gian chung sống với nhau thì anh T thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình, đánh và cầm dao đuổi đánh chị B nhiều lần. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị B và anh T đã không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B đối với anh T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị B và anh T có 02 con chung tên Võ N – sinh ngày 25/6/2004 và Võ H – sinh ngày 14/4/2003, đang chung sống với chị B. Cháu Tú và cháu Nam đều có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với chị B. Do đó căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, giao 02 con chung cho chị B được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Anh T được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Ghi nhận chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Nguyễn B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn B đối với anh Võ T.

Chị Nguyễn B và anh Võ T được ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Võ N – sinh ngày 25/6/2004 và Võ H – sinh ngày 14/4/2003 cho chị Nguyễn B được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ T được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn B phải chịu 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011552 ngày 22/3/2019.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THA Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Văn Diệp